

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 16-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế và bà Nguyễn Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yên - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Minh M, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Phô Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trịnh Minh Q và bà Trần Thị P; Vợ: Kiều Thị Hồng N, sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: 01: Tại Bản án số 44/2015/HSST ngày 23/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trịnh Minh M 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 18/01/2017.

- Tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2018 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Đào Thị L, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn K 11, xã H, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đào Xuân Đ và bà

Nguyễn Thị Q; Chồng: Nguyễn Viết L, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2018 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Chị Nguyễn Thị Thu Th, Sinh năm 1992; Trú tại: Thôn C, thị trấn H, T, B (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Hải V, Sinh năm 1981; Trú tại: Đ, xã P, huyện L, tỉnh B (vắng mặt).

3. Anh Dương Ngọc H, Sinh năm 1972; Trú tại: Thôn 4, xã Ng, huyện L, , tỉnh B (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Thân Văn Th, Sinh năm 1984, trú tại: Thôn V, xã T, huyện Y, tỉnh B (vắng mặt);

2. Anh Lê Đức A, Sinh 1987; Trú tại: thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt);

2. Ông Đào Xuân Đ, sinh năm 1950; Trú tại: Thôn K 11, xã H, huyện L, tỉnh B (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/7/2018, Trịnh Minh M và Đào Thị L rủ nhau đi đến địa bàn huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh mục đích trộm cắp tài sản tại các nhà nghỉ. Khi đi, M chở L bằng xe mô tô nhãn hiệu INTIMEX màu đỏ, BKS 98M5-7546, mang theo 01 túi xách bằng vải màu đỏ có kích thước (59 x 26 x 33)cm, 01 chiếc vali bằng vải màu tím hình hộp chữ nhật, kích thước (73 x 49 x 26)cm. Bên trong va li có một số dụng cụ gồm:

- 01 tuốc nơ vít loại thân rời có phần tay cầm bằng nhựa màu trắng bên trong có màu tím, dài 9,3cm, phần thân bằng kim loại màu trắng dài 22,5cm có một đầu 2 cạnh và một đầu 4 cạnh;

- 01 tuốc nơ vít loại thân rời có phần tay cầm bằng nhựa màu vàng, dài 5cm, phần thân bằng kim loại màu trắng dài 8,1cm có một đầu 2 cạnh, một đầu 4 cạnh, ở giữa thân có bọc ngoài bằng nhựa màu đen;

- 01 kìm bằng kim loại màu đen có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, dài 16,5cm;

- 01 mỏ nết bằng kim loại màu trắng dài 20,5cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen;

- 01 cờ lê loại 10–12 bằng kim loại màu trắng;
- 01 bộ lục lăng hình chữ “L” bằng kim loại màu trắng, có 11 chiếc.

Sau đó, M và L đi đến nhà nghỉ Thờ thôn Cả, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thuê phòng nghỉ nhằm mục đích xem nhà nghỉ có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Tại đây, M và L được Chị Nguyễn Thị Thu Th - là chủ nhà nghỉ cho thuê phòng 401. Sau khi vào phòng được một lúc, M một mình đi xuống tầng 3 mở cửa phòng 302 và 303 thì thấy cửa không khóa nên M mở cửa phòng nhìn vào bên trong thấy trên tường mỗi phòng đều có treo 01 chiếc tivi nhãn hiệu ASANZO màu đen, loại 32 inch, số Model ES32T800 nhưng không có người ở trong phòng và không có ai khác xung quanh. M đã quay lại phòng 401 báo với L “Em ra đứng trông xem có ai không để anh lấy trộm ti vi”, L đồng ý rồi đi ra đứng ở đầu cầu thang tầng 4 cảnh giới còn M mang theo một chiếc tuốc nơ vít xuống tầng 3 rồi lần lượt tháo chiếc ti vi ở phòng 302 và phòng 303 rồi mang 02 chiếc ti vi lên phòng 401 cho vào chiếc vali. Khoảng 30 phút sau, M xách vali cùng L xuống thanh toán tiền nhà nghỉ rồi đi xe mô tô về nhà trọ ở thành phố Bắc Ninh cất giấu ti vi trộm cắp.

Đến khoảng 08 giờ 30’ ngày 18/7/2018, cũng với mục đích và cách thức thực hiện như trên M và L lại mang theo chiếc vali đi đến nhà nghỉ Tr ở Phố Hồ, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thuê phòng nghỉ. Tại đây, M và L được anh Dương Quốc H- chủ nhà nghỉ cho thuê nghỉ tại phòng 204. Sau khi vào phòng được một lúc thì M dùng tuốc nơ vít tháo 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu VTB, màu đen, loại 20 inch, Model L204 đang treo ở trên tường và 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu ChengHai, màu đen để ở trong phòng cho vào chiếc vali. Sau đó, M xách vali cùng L đi xuống thanh toán tiền nhà nghỉ rồi mang tài sản trộm cắp được về cất giấu ở nhà trọ.

Khi về đến nhà trọ, do cảm thấy sợ và hối hận về việc trộm cắp tài sản nên L đã khuyên M mang trả lại tất cả các tài sản đã trộm cắp được. Ngay sau đó, M chở L mang chiếc vali có để chiếc ti vi và quạt vừa trộm cắp được quay lại nhà nghỉ Tr trả cho anh H nên anh H không trình báo Cơ quan Công an.

Đến chiều cùng ngày 18/7/2018, M tiếp tục chở L mang theo 02 chiếc ti vi đã trộm cắp ở nhà nghỉ Thờ trả lại nhưng do M và L đều không nhớ đường đến nhà nghỉ Thờ nên M và L đã đến Công an huyện Thuận Thành đầu thú và giao nộp 02 chiếc ti vi trên cùng toàn bộ phương tiện, công cụ sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành định giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp ở nhà nghỉ Th và nhà nghỉ Tr.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 02 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, màu đen, loại 32 inch, số Model ES32T800 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 3.500.000 đồng/một chiếc. Tổng 02 chiếc có trị giá là 7.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 06/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 chiếc ti vi nhãn hiệu VTB, màu đen, loại 20 inch, số Model L204 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 800.000 đồng; 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu ChengHai màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 850.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Trịnh Minh M và Đào Thị L đã khai nhận với thủ đoạn giống 02 vụ trộm cắp tài sản ở trên thì M và L còn thực hiện hành vi trộm cắp tại các nhà nghỉ trên nhiều địa bàn khác nhau, gồm có: 01 vụ tại thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; 01 vụ tại huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và 02 vụ tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an các huyện, thành phố trên để phối hợp điều tra theo quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý và điều tra làm rõ, đến ngày 14/09/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang và Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã có Quyết định chuyển hồ sơ vụ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành để nhập vụ án điều tra theo thẩm quyền, nội dung vụ án cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/7/2018, M điều khiển xe mô tô biển số 98M5-7546 chở L vào nhà nghỉ Ph 2 ở tổ 4, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để thuê phòng nghỉ nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Tại đây, anh Trần Minh T(người quản lý nhà nghỉ) đã cho M và L thuê phòng 303. Khi vào phòng nghỉ, M và L quan sát thấy trên tường bên phải của phòng 303, hướng từ cửa ra vào có treo 01 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, 32 inch, màu đen, model 32T660N. Sau đó, M và L nằm ngủ đến khoảng 02 giờ ngày 10/07/2018 thì M một mình thức dậy và dùng 01 chiếc tuốc nơ vít lấy ở trong chiếc vali để tháo chiếc ti vi khỏi giá đỡ trên tường cho vào chiếc vali rồi tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 8 giờ 00 phút cùng ngày, M và L thức dậy để thu dọn đồ đạc trả phòng, lúc này L nhìn thấy chiếc ti vi không còn treo trên tường phòng nghỉ nữa nên L hiểu ngay là M đã tháo được chiếc ti vi cho vào va li. Sau đó, M xách vali cùng L đi xuống thanh toán tiền phòng rồi chở L về nhà trọ ở thành phố Bắc Ninh cất giấu chiếc tivi trộm cắp. Sau khi được người quen là anh Thân Văn Th, sinh năm 1984 trú tại xã T, huyện Y, tỉnh B hỏi về sự việc trên thì

L và M đã thừa nhận hành vi trộm cắp tivi ở nhà nghỉ Ph2. Đến chiều ngày 13/7/2018, M và L đã mang 01 chiếc tivi trộm cắp ở nhà nghỉ Ph2 trả lại cho chủ nhà nghỉ là anh Nguyễn Hải V. Đến khoảng 05 ngày sau, do sợ anh V trình báo Cơ quan Công an nên M và L đã điện thoại xin số tài khoản của anh Th và chuyển số tiền 4.000.000đ vào tài khoản ngân hàng của anh Th để nhờ anh Th đưa số tiền đó bồi thường cho anh V. Tuy nhiên, anh V đã trình báo sự việc mất trộm tivi với Cơ quan Công an nên anh Th đã giao nộp số tiền trên cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để phục vụ công tác điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang tiến hành định giá tài sản mà bị cáo trộm cắp tại nhà nghỉ Ph2.

Tại kết luận định giá tài sản số 89 ngày 27/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, 32 inch, model 32T660N, đã qua sử dụng trị giá là: 3.200.000 đồng

Vụ thứ hai:

Khoảng 18 giờ ngày 11/7/2018, M điều khiển xe mô tô BKS 98M5-7546 chở L mang theo chiếc vali từ nhà ở của L xuống thành phố Bắc Giang để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn 4, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì M cùng L vào nhà nghỉ H để thuê phòng nghỉ mục đích xem nhà nghỉ có tài sản dễ sơ hở thì trộm cắp. Tại đây, anh Dương Quang B (là quản lý nhà nghỉ) đã cho M và L thuê phòng 201. Sau khi nghỉ ở phòng được một lúc, L đứng ở cửa phòng 201 canh giới còn M đi sang phòng 204 thấy cửa phòng không khóa và trong phòng có chiếc tivi hiệu Skyworth màn hình 32inch, màu đen treo trên tường, M đã dùng chiếc tuốc nơ vít mang theo tháo chiếc tivi này mang về phòng 201 cho vào chiếc vali. Sau đó, M xách vali cùng L xuống thanh toán tiền phòng rồi M lái xe chở L đi đến gần trường Cao đẳng Ngô Gia Tự, tỉnh Bắc Giang, M thấy có cửa hàng mua bán tivi nên M đã điện thoại theo số điện thoại trên biển quảng cáo cho anh Lê Đức A, sinh năm 1987, trú tại thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh B để trao đổi mua bán chiếc tivi mà M và L trộm cắp ở trên. Do anh Đức A bận và không có nhà nên anh Đức A đã điện thoại nhờ anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1990 ở gần nhà anh xem và mua giúp ti vi hộ anh. Sau khi kiểm tra và trao đổi thì M đã bán chiếc tivi trên cho anh Ch với giá 1.300.000đ. Số tiền này, M và L đã cùng chi tiêu hết. Sau đó, anh Đức A đã nhận lại chiếc tivi anh Ch mua của M và trả anh Ch số tiền 1.300.000đ. Đến ngày 30/7/2018,

khi biết chiếc ti vi trên là vật chứng của vụ án hình sự nên anh Đức A đã tự giác giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã ra yêu cầu định giá tài sản số 72 trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang tiến hành định giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp tại nhà nghỉ H.

Tại kết luận định giá tài sản số 57 ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SkyWorth màu đen, loại 32 inch đã qua sử dụng trị giá 2.100.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, Trịnh Minh M và Đào Thị L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra M và L còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và đã được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Quế Võ giải quyết.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 63/CTr -VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trịnh Minh M và Đào Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trịnh Minh M khai nhận về hành vi của bản thân như sau:

Trong thời gian từ ngày 09/7/2018 đến ngày 18/7/2018, M đã rủ bạn gái là Đào Thị L đi trộm cắp tài sản ở nhà nghỉ, L đồng ý nên cả hai đã chuẩn bị công cụ phạm tội gồm: túi xách, valy và các dụng cụ khác như: 01 tuốc nơ vít bằng kim loại màu trắng có tay cầm bằng nhựa màu trắng bên trong có màu tím; 01 tuốc nơ vít loại ngắn bằng kim loại màu trắng, có tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 kìm bằng kim loại màu đen có tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 mỏ nết bằng kim loại màu trắng có tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 cờ lê loại 10 – 12 bằng kim loại màu trắng và 01 bộ lục lăng có 11 chiếc hình chữ “L” bằng kim loại màu trắng. Các lần M và L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/7/2018, M rủ L trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, 32 inch tại nhà nghỉ Ph 2 ở tổ 4, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Khoảng 18 giờ ngày 11/7/2018, M rủ L trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SkyWorth màu đen, loại 32 inch tại nhà nghỉ H ở thôn 4, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/7/2018, M rủ L trộm cắp 02 ti vi nhãn hiệu nhãn hiệu ASANZO, loại 32 inch tại nhà Nghỉ Th ở thôn Cả, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 08 giờ 30' ngày 18/7/2018, M rủ L trộm cắp 01 chiếc Ti vi nhãn hiệu VTB, màu đen, loại 20 inch, Model L204 và 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu ChengHai, màu đen của nhà nghỉ Tr ở Phố Hồ, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Cách thức thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là lợi dụng lúc không có người, M dùng tuốc nơ vít tháo dỡ tài sản rồi cho vào vali. Sau đó, M và L thanh toán tiền nhà nghỉ rồi mang tài sản trộm cắp được về cất giấu ở nhà trọ. Sau khi trộm cắp được tài sản, L cảm thấy sợ và hối hận nên đã khuyên M mang trả lại tài sản đã trộm cắp, M đồng ý nên đã cùng L chở tài sản trộm cắp được quay lại trả các nhà nghỉ rồi đến Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đầu thú.

Ngoài 04 hành vi nêu trên, M còn rủ L 02 lần trộm cắp tại địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ đã xét xử các bị cáo.

Bị cáo Đào Thị L xác nhận toàn bộ lời khai của bị cáo Trịnh Minh M tại phiên tòa là đúng. M là bạn trai của L, khi M rủ L đi trộm cắp tài sản L đã đồng ý nên cả hai chuẩn bị công cụ phạm tội và đi trộm cắp. L đã 04 lần cùng M trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã nêu và 02 lần trộm cắp tài sản ở Quế Võ đã bị xét xử. Bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân và đã tác động gia đình bồi thường cho người liên quan là anh Đức A.

Bị hại là Chị Nguyễn Thị Thu Th, anh Nguyễn Hải V, anh Dương Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai: xác nhận đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Thân Văn Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai: số tiền 4.000.000đ mà M chuyển khoản cho anh Th mục đích để bồi thường cho anh V, anh Th đã nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Anh Lê Đức A vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt đã khai: khi mua chiếc ti vi của M, anh Đức A không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 30/7/2018, khi biết chiếc ti vi trên là vật chứng của vụ án hình sự thì anh Đức A đã tự giác giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Bố đẻ của L là ông Đào Xuân Đ đã trả cho anh 1.300.000 đồng, nên anh không có yêu cầu gì nữa.

Ông Đào Xuân Đ trình bày tại phiên tòa: Ông là bố đẻ của bị cáo L. Chiếc xe máy INTIMEX BKS: 98M5 – 7546 là tài sản của ông cho L mượn để đi lại.

Ông không biết việc L đã sử dụng chiếc xe vào việc phạm pháp. Cơ quan điều tra đã trả lại ông chiếc xe và ông không có yêu cầu gì. L có nhắn gia đình trả cho anh Đức A 1.300.000đ nên ông đã đem tiền trả cho anh Đức A. Số tiền này ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Trịnh Minh M và Đào Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Trịnh Minh M và Đào Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trịnh Minh M từ 14 đến 16 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đào Thị L từ 09 đến 12 tháng tù.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy những đồ vật mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 túi xách bằng vải màu đỏ; 01 chiếc vali bằng vải màu tím; 02 tuốc nơ vít; 01 kìm; 01 mỏ lết; 01 cờ lê và 01 bộ lục lăng có 11 chiếc hình chữ “L” theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018.

Trả lại bị cáo Đào Thị L 4.000.000đ nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo M và L đều trình bày sự hối hận về hành vi trộm cắp tài sản của bản thân và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào Kết luận

định giá tài sản và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 09/7/2018 đến ngày 17/7/2018, Trịnh Minh M cùng Đào Thị L đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể: Ngày 10/7/2018, chiếm đoạt 01 chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, 32 inch, trị giá 3.200.000 đồng của anh Nguyễn Hải V tại nhà nghỉ Ph 2 ở tổ 4, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Ngày 11/7/2018, chiếm đoạt 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SkyWorth màu đen, loại 32inch trị giá 2.100.000 đồng của anh Dương Ngọc H tại nhà nghỉ H ở thôn 4, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Ngày 17/7/2018, chiếm đoạt 02 ti vi nhãn hiệu nhãn hiệu ASANZO, loại 32 inch trị giá 7.000.000 đồng của Chị Nguyễn Thị Thu Th tại nhà Nghỉ Th ở thôn Cả, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.300.000 đồng (*Mười hai triệu, ba trăm nghìn đồng*). Trịnh Minh M và Đào Thị L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Trịnh Minh M và Đào Thị L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ do đó không phải tội phạm có tổ chức. Xét về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy Trịnh Minh M là người có vai trò chính, là người khởi xướng, rủ L thực hiện hành vi phạm tội, là người chuẩn bị công cụ phạm tội và là người trực tiếp tháo dỡ các tài sản chiếm đoạt nên cần xử lý nghiêm khắc hơn Đào Thị L.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự còn bị cáo M là người có tiền án chưa được xóa án tích nên M bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Cả hai bị cáo M và L đều phạm tội trên 02 lần nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 BLHS. Sau khi phạm tội, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên các bị cáo đã

tự giác trả lại toàn bộ số tài sản đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu và đến cơ quan Công an đầu thú; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên M và L cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L còn có bổ đề là người có công với Tổ quốc, được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo L được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục. Bị cáo M là người có nhân thân xấu, có nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là chủ mưu nên xử phạt nặng hơn, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt đã trả lại đầy đủ cho chủ sở hữu.

Những tài sản, đồ vật của L và M theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 gồm va ly, túi xách, cờ lê, mỏ lết, tuốc nơ vít, kìm, lục lăng không còn nhiều giá trị sử dụng và các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Với số tiền 4.000.000đ do anh Thân Văn Th giao nộp cho Cơ quan điều tra là tiền của bị cáo Đào Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98M5 – 7546 mà M và L sử dụng để đi trộm cắp tài sản là của ông Đào Xuân Đ, ông Đ cho L mượn sử dụng và không biết việc L dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, ngày 09/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã trả lại chiếc xe trên cho ông Đ là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Văn Ch và Lê Đức A là người mua lại chiếc ti vi do M và L trộm cắp được ở huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhưng các anh đều không biết chiếc ti vi đó là do M và L phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản trị giá 850.000 đồng ở nhà nghỉ Tr ở thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Do trị giá tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M và L là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ở huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử ngày 15/11/2018 nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Trịnh Minh M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt Trịnh Minh M 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/07/2018.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Đào Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt Đào Thị L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/07/2018.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên:

- Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách bằng vải màu đỏ; 01 chiếc vali bằng vải màu tím; 02 tuốc nơ vít bằng kim loại; 01 kìm bằng kim loại; 01 mỏ nết bằng kim loại; 01 cờ lê bằng kim loại và 01 bộ lục lăng có 11 chiếc hình chữ “L” bằng kim loại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018.

- Trả lại bị cáo Đào Thị L 4.000.000đ nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vương Thị Hà